

Bản án số: 158/2022/HS-ST
Ngày 17-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Trọng Tuấn

Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1983 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Đường H, phường D, quận L, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Trọng Â và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Kim O (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/6/2022, tạm giam từ ngày 04/7/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 2/2021, Trần Văn Đ lấy của hai đối tượng tên B và Nguyễn Ngọc H tài khoản tổng có mã SDE60D với giá đô 10.000 đồng/điểm (01 đô = 01 điểm), Đ được hưởng lợi tiền hoa hồng là tiền “Com”, khi số điểm đạt cá độ đạt 400 điểm trong các trận thắng/thua, không tính các trận hòa, hệ thống mạng sẽ tự

động quy đổi thành 01 Com, tỷ lệ trả hoa hồng là $\text{Com} \times 1$ ($1 \text{ com} = 10.000 \text{ đồng}$ x $1 = 10.000 \text{ đồng}$).

Nguyễn Văn B (Sinh năm: 198x, trú tại: 8/9/67 đường K, phường L, quận H, Hải Phòng) là bạn của Đ nên chung chi 500 đồng/điểm với tài khoản tổng SDE60D để ăn chia cùng với B và tham gia chia tài khoản SDE60D thành các tài khoản nhỏ hơn cho người có nhu cầu tổ chức các độ bóng đá.

Trần Văn Đ và Nguyễn Văn B đã chia thành 02 trang bóng cho Nguyễn Tiến S (Sinh năm: 197x, trú tại: Thôn T, xã L, huyện T, Hải Phòng) và Phạm Quốc M (Sinh năm: 199x, trú tại: Thôn H, xã T, huyện K, Hải Dương) để tổ chức cá độ bóng đá, với giá đô 10.000 đồng/điểm, trả hoa hồng là $\text{Com} \times 4$. S và M thực hiện việc chia trang, tổ chức cá độ bóng đá như sau:

Nguyễn Tiến S được giao cho tài khoản SDE60DC3, hạn mức ban đầu của tài khoản này là 5.000 điểm tương ứng với số tiền 50.000.000 đồng. Từ tài khoản SDE60DC3, S chia thành 09 tài khoản gồm: SDE60DC3000, SDE60DC3001, SDE60DC3002, SDE60DC3003, SDE60DC3004, SDE60DC3005, SDE60DC3006, SDE60DC3007, SDE60DC3008 để trực tiếp cá độ bóng đá và bán cho các đối tượng cá độ với giá đô cao hơn để hưởng tiền chênh lệch. Cụ thể:

1. Tài khoản SDE60DC3004, S trực tiếp cá độ 161 trận với tổng số tiền là 3.997.585.000 đồng, trong đó có 55 trận cá độ S sử dụng số tiền trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng. Đ hưởng lợi từ tiền Com là 1.340.100 đồng.

2. Các tài khoản SDE60DC3000, SDE60DC3001, SDE60DC3002, S giao cho Lê Tuấn Anh (Sinh năm: 198x, trú tại: Thôn 09 xã L, huyện T, Hải Phòng) với giá đô 50.000 đồng/điểm, trả hoa hồng $\text{Com} \times 4$. Tuấn A trực tiếp cá độ 689 trận với tổng số tiền 1.707.631.500 đồng, trong đó có 57 trận sử dụng số tiền trên 5.000.000 đồng thì có 01 trận trên 20.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng. Đ hưởng lợi từ tiền Com là 523.500 đồng.

3. Tài khoản SDE60DC3003, S giao cho Lê Hồng T (Sinh năm: 198x, trú tại: Thôn C, xã L, huyện T, Hải Phòng) với giá đô 50.000 đồng/điểm, trả hoa hồng $\text{Com} \times 4$. T trực tiếp cá độ 113 trận với tổng số tiền 209.496.000 đồng, trong đó có 11 trận sử dụng số tiền trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng. Đ hưởng lợi từ tiền Com là 62.300 đồng.

4. Tài khoản SDE60DC3005, S giao cho Nguyễn Hữu P (Sinh năm: 197x, trú tại: Thôn 1A xã L, huyện T, Hải Phòng) với giá đô 50.000 đồng/điểm, trả tiền hoa hồng $\text{Com} \times 4$. Phong trực tiếp cá độ 550 trận với tổng số tiền 2.622.524.500 đồng, trong đó có 197 trận sử dụng số tiền trên 5.000.000 đồng thì có 05 trận trên 20.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng. Đ hưởng lợi từ tiền Com là 858.500 đồng.

5. Tài khoản SDE60DC3006, SDE60DC3007, S giao cho Nguyễn Xuân M (Sinh năm: 198x, trú tại: Thôn 1B xã L, huyện T, Hải Phòng) với giá đô 50.000 đồng/điểm, trả tiền hoa hồng $\text{Com} \times 4$. Mai trực tiếp cá độ 898 trận với tổng số tiền 2.451.699.000 đồng, trong đó có 121 trận sử dụng số tiền trên 5.000.000 đồng thì

có 03 trận trên 20.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng. Đ hưởng lợi từ tiền Com là 750.600 đồng.

6. Tài khoản SDE60DC3008, S giao cho Phạm Văn K, sinh năm 196x, trú tại thông 1B, xã L, huyện K, Hải Phòng với giá đô 50.000 đồng/điểm, trả tiền hoa hồng Com x 4. Khoa trực tiếp cá độ 660 trận với tổng số tiền 898.057.000 đồng nhưng không có trận nào cá độ số tiền trên 5.000.000 đồng. Đ hưởng lợi từ tiền Com là 320.200 đồng.

Phạm Quốc M được giao cho tài khoản SDE60D08, hạn mức ban đầu của tài khoản này là 30.000 điểm tương ứng với số tiền 300.000.000 đồng. Từ tài khoản SDE60D08, M chia thành 08 tài khoản gồm: SDE60D08000, SDE60D08001, SDE60D08002, SDE60D08003, SDE60D08004, SDE60D08005, SDE60D08006, SDE60D08007 để trực tiếp cá độ bóng đá và bán cho các đối tượng cá độ với giá đô cao hơn để hưởng tiền chênh lệch. Cụ thể:

1. Tài khoản SDE60D08000, SDE60D08001, M trực tiếp cá độ 384 trận với tổng số tiền là 631.680.200 đồng, trong đó có 21 trận cá độ M sử dụng số tiền trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng. Đ hưởng lợi từ tiền Com là 928.800 đồng.

2. Tài khoản SDE60D08004, M giao cho Nguyễn Văn B với giá đô 10.000 đồng/điểm, trả tiền hoa hồng Com x 4. B trực tiếp cá độ 131 trận với tổng số tiền 340.683.300 đồng, trong đó có 14 trận sử dụng số tiền trên 5.000.000 đồng thì có 01 trận trên 20.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng. Đ hưởng lợi từ tiền Com là 596.300 đồng.

3. Tài khoản SDE60D08005, SDE60D08006, SDE60D08007 M giao lại cho Phạm Hải N (Sinh năm: 197x, trú tại: Phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương) với giá đô 20.000 đồng/điểm, trả tiền hoa hồng Com x 4. Ninh trực tiếp cá độ 162 trận với tổng số tiền 600.243.500 đồng, trong đó có 58 trận sử dụng số tiền trên 5.000.000 đồng thì có 06 trận trên 20.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng, 03 trận trên 50.000.000 đồng. Đ hưởng lợi từ tiền Com là 765.500 đồng.

4. Tài khoản SDE60D08003, M giao cho đối tượng tên Đ chưa rõ, nhân thân, lai lịch, chưa trích xuất được dữ liệu về việc đánh bạc nên đã tách ra xử lý sau.

Đến tháng 7/2021, Nguyễn Tiến S, Phạm Quốc M, Nguyễn Văn B, Lê Tuấn A, Lê Hồng T, Nguyễn Hữu P, Nguyễn Xuân M, Phạm Hải N đều đã đầu thú, bị bắt và khai nhận phù hợp với nội dung nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HSST ngày 23/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Bản án hình sự phúc thẩm xử ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xét xử các bị cáo B, S, M về các tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc theo khoản 2 Điều 322 và khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tuấn A, T, P, M, N bị xét xử về tội Đánh bạc theo Khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Văn Đ sau khi bị khởi tố về tội Tổ chức đánh bạc theo khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự đã bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 24/6/2022, Đ ra đầu thú tại Công an phường H, thành phố Hải Phòng.

- Tại bản Cáo trạng số 146/CT-VKS-P2 ngày 03/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố Trần Văn Đ về tội *Tổ chức đánh bạc*, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên B và Nguyễn Ngọc H hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ từ 05 năm đến 06 năm tù về tội *Tổ chức đánh bạc*. Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 6.145.800 đồng.

Về xử lý vật chứng, đã giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HSST ngày 23/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và bản án hình sự phúc thẩm ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh và khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai các đối tượng khác trong vụ án; bản trích xuất dữ liệu điện tử thu giữ

được cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Dù cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 2/2021 đến tháng 7/2021, Trần Văn Đ cùng với Nguyễn Văn B tổ chức cá độ bóng đá được thua bằng tiền, dưới hình thức sử dụng mạng internet đăng nhập vào tài khoản tổng của các đối tượng tên B và Nguyễn Ngọc H rồi chia thành các tài khoản nhỏ giao cho Nguyễn Tiến S, Phạm Quốc M để chia thành tài khoản nhỏ hơn cho con bạc sử dụng cá độ bóng đá, Trần Văn Đ hưởng lợi từ tiền Com là 6.145.800 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn Đ đã cấu thành đồng phạm với Nguyễn Văn B tội Tổ chức đánh bạc, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố bị cáo của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm khác. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm, buộc cách ly xã hội một thời gian là cần thiết nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội mà mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã ra đầu thú nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung và tiền thu lợi bất chính:

[6] Do bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi nên căn cứ khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo mức mà Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Văn Đ đã được hưởng lợi 6.145.800 đồng. Đây là tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo phải nộp sung ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đã giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HSST ngày 23/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và bản án hình sự phúc thẩm ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Bị cáo Trần Văn Đ 05 năm tù về tội Tổ chức đánh bạc, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/6/2022.

Phạt tiền bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 6.145.800 đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- Cơ quan THAHS huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- TAND huyện Thủy Nguyên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- PV06 Công an TPHP;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mạnh Hà

